

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN GIANG
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2022/HSST

Ngày: 24/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HƯNG YÊN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Miện

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quyết Thắng

Ông Nguyễn Quốc Doanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Tân Hợp - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Văn Giang

- Đại diện VKSND huyện Văn Giang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2021/TLST- HS ngày 30 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2022/QĐXXST-HS ngày 10/01/2022 đối với:

*** Bị cáo: Đặng Phương D**, sinh năm: 2000; Nơi đăng ký HKTT: Thôn B, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Đặng Văn N, sinh năm 1979 (đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên) và bà Đào Thị T, sinh năm 1980; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Chưa có. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/9/2021 đến ngày 01/10/2021 chuyển tạm giam, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.

Theo lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Đỗ Duy H, sinh năm: 2001

Trú tại: thôn L, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

2. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm: 1983

Trú tại: thôn N, xã N, huyện V, tỉnh Yên Bái.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Lê Văn L, sinh năm: 1983

Trú tại: phố V, thị trấn V, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

2. Anh Lương Văn Th, sinh năm: 1985

Trú tại: thôn T, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Tại phiên tòa: Anh H vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Anh H, anh L, anh Th vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại sảnh tòa nhà Park 2 khu đô thị Ecopark thuộc xã Cửu Cao có đối tượng tàng trữ trái phép chất ma túy nên khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày, Công an xã C, huyện V kiểm tra đối tượng nghi vấn là Đặng Phương D đang dừng xe mô tô Honda Wave màu vàng (không đeo biển số) ở trước cửa sảnh tòa nhà Park 2 khu đô thị Ecopark thì phát hiện và thu giữ trên tay phải của D 01 vỏ hộp diêm Thống Nhất, bên trong có 04 viên nén hình bầu dục màu xanh và 02 túi nilon đều có kích thước (3x3)cm, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng dạng cục và bột, niêm phong ký H M1. Công an xã thu giữ 01 điện thoại di động nhãn H Iphone màu vàng (tại túi quần bên trái) và 01 chiếc xe mô tô honda Wave màu vàng, không đeo biển số nêu trên. Cùng ngày, Công an xã Cửu Cao đã bàn giao Đặng Phương D cùng với vật chứng và hồ sơ vụ việc đến Cơ quan CSĐT - Công an huyện Văn Giang để giải quyết theo thẩm quyền. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Văn Giang đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của D tại thôn B, xã Đ, huyện Y nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Văn Giang đã trưng cầu giám định các viên nén màu xanh và chất tinh thể màu trắng dạng cục và bột thu được của D trong niêm phong ký H M1. Tại bản Kết luận giám định số: 297/MT-PC09 ngày 01/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất dạng viên nén màu xanh trong niêm phong ký H M1 có khối lượng là 1,567 gam, là ma túy, loại MDMA; mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ký H M1 có khối lượng là 2,383 gam, là ma túy, loại Ketamine.

Quá trình điều tra, Đặng Phương D khai nhận: Ngày 18/9/2021, D đi đến công khu đô thị Vinhomes Ocean Park thuộc huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, mua ma túy với số tiền 5.000.000 đồng của một người nam thanh niên không biết tên tuổi, địa chỉ. Người này đưa cho D 5 viên nén hình bầu dục màu xanh (thường gọi là ma túy dạng Kẹo) và 2 túi nilon bên trong có đựng chất tinh thể màu trắng dạng cục và bột (thường gọi là ma túy dạng Ke). D mang số ma túy trên về cất giấu tại chân cột điện ở thôn Từ Hồ, xã Yên Phú, huyện Yên Mỹ. Đến ngày 28/9/2021, D mượn xe mô tô nhãn H Honda Wave màu vàng của bạn là Đỗ Duy H ở thôn L, xã L, huyện V, đi đến địa điểm cất giấu ma túy lấy số ma túy trên mang đến khu đô thị Ecopark để tìm chỗ

sử dụng. Khi đến sảnh tòa nhà Park 2 khu đô thị Ecopark thì bị Công an xã Cửu Cao phát hiện, bắt quả tang khi đang cầm ma túy trên tay.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô nhãn H Honda Wave do D sử dụng khi bị bắt quả tang về hàng vi tàng trữ trái phép chất ma túy có màu nguyên bản là trắng - đen - bạc, đăng ký biển số 21K1-339.61. Chiếc xe này của anh Đỗ Duy H mua lại của một người không rõ tên tuổi, địa chỉ. Sau khi mua, anh H sơn lại xe thành màu vàng và tháo biển số. Ngày 26/9/2021, anh H đã cho D mượn chiếc xe trên để đi lại, không biết D sử dụng xe liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 13/12/2021, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Văn Giang đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh H.

Về đối tượng bán ma túy cho D, do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Văn Giang không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Quá trình điều tra, bị cáo D thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số: 04/CT-VKS VG ngày 27/12/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang đã truy tố bị cáo Đặng Phương D về tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” theo điểm i khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Đặng Phương D thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử (HĐXX) giảm nhẹ hình phạt, đề nghị HĐXX trả lại chiếc điện thoại Iphone màu vàng cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang giữ nguyên quan điểm đã truy tố như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị HĐXX áp dụng: Điểm i khoản 1 điều 249; điều 38; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Đặng Phương D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Đặng Phương D từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/9/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 46, điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 279/MT-PC09 của Phòng PC09 Công an tỉnh Hưng Yên, bên trong có 1,472 g ma túy loại MDMA và 2,289 g ma túy loại Ketamine; Trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại di động Iphone màu vàng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

- Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền và trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những

người tam gia tố tụng khác không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, bị cáo và đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vụ án vắng mặt họ. Xét thấy những người tham gia tố tụng vắng mặt nhưng họ đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên HĐXX căn cứ khoản 1 điều 292, khoản 1 điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[2]. Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp khách quan với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được Cơ quan điều tra thu thập theo qui định của pháp luật. Do đó HĐXX đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 28/9/2021, tại sảnh tòa nhà Park 2 khu đô thị Ecopark thuộc địa phận xã C, huyện V, tỉnh Hưng Yên, Công an xã C đã phát hiện và bắt quả tang Đặng Phương D đang cất giấu trái phép trên người 1,567 gam ma túy loại MDMA và 2,383 gam ma túy loại Ketamine để sử dụng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật, bị nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Các loại ma túy bị cáo cất giấu đều có khối lượng dưới mức tối thiểu đối với từng chất đó theo quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Căn cứ khoản 2 Điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015, thì: Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của MDMA mà bị cáo cất giấu trái phép so với mức tối thiểu MDMA quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là 31,34%. Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của Ketamine mà bị cáo cất giấu trái phép so với mức tối thiểu Ketamine quy định tại điểm l khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là 0.12%. Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của MDMA và Ketamine là 31,46% dưới 100%. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố bị cáo về tội danh và điều luật theo bản cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước. Hành vi của bị cáo còn huỷ hoại sức khỏe, kinh tế, hạnh phúc gia đình của chính bị cáo cũng như làm phát sinh các loại tội phạm khác.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, chưa có tiền án, tiền sự.

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX xét thấy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, góp phần phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- 01 phong bì niêm phong số 297/MT-PC09 hoàn mẫu vật gửi giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, bên trong có 1,472 gam MDMA và 2,289 gam Ketamine là chất Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động Iphone màu vàng, đã qua sử dụng là điện thoại của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại bị cáo.

[5]. Các vấn đề khác:

- Quá trình điều tra không xác định được người bán ma túy cho D nên không có căn cứ xử lý.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn H Honda Wave do D sử dụng khi bị bắt quả tang về hàng vi tàng trữ trái phép chất ma túy có màu nguyên bản là trắng - đen - bạc, đăng ký biển số 21K1-339.61, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Đỗ Duy H là đúng quy định của pháp luật, anh H không đề nghị gì nên không đặt ra xem xét.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào:

- Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Điểm a khoản 1 điều 46; điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Khoản 1 điều 292; Khoản 1 điều 293; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố bị cáo Đặng Phương D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

3. Mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Đặng Phương D 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 28/9/2021.

4. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

5. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 297/MT-PC09 hoàn mẫu vật gửi giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, ghi tên mẫu vật: MDMA; Ketamine; tình trạng phong bì: Dán kín, có đóng dấu niêm phong của Phòng PC09 Công an tỉnh Hưng Yên; bên trong có 1,472 gam ma túy loại MDMA và 2,289 gam ma túy loại Ketamine;

- Trả lại bị cáo Đặng Phương D : 01 điện thoại di động Iphone màu vàng, số IMEI: 357278093874999 đã qua sử dụng; không kiểm tra chất lượng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/01/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Giang)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Đặng Phương D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đặng Phương D có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA - TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- CA huyện Văn Giang;
- VKS huyện Văn Giang;
- Chi cục THADS huyện Văn Giang;
- UBND xã Đ, huyện Y, tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN THỊ MIỆN